

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ, Cục, Viện, Ban và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, các Vụ, Cục, Viện, Ban và các đơn vị sự nghiệp, xí nghiệp thuộc Bộ quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Bộ Công nghiệp nhẹ do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 2 tháng 11 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 183-CP ngày 2-11-1961
quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Công nghiệp nặng.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14 tháng 7 năm 1960,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Bộ Công nghiệp nặng là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm quản lý các ngành cơ khí, khai khoáng, hóa chất, luyện kim thuộc phạm vi Bộ phụ trách theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch sản xuất và kiến thiết cơ bản của Bộ nhằm tăng cường cơ sở vật chất và kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, bảo đảm thực hiện tái sản xuất mở rộng của các ngành kinh tế quốc dân, góp phần nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, phục vụ quốc phòng.

Điều 2. — Bộ Công nghiệp nặng có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách, chế độ, thể lệ về phát triển và quản lý ngành công nghiệp nặng; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ, thể lệ ấy.

2. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ phê chuẩn kế hoạch dài hạn và ngắn hạn về sản xuất và kiến thiết cơ bản của các ngành cơ khí, khai khoáng, hóa chất, luyện kim v.v... thuộc phạm vi Bộ phụ trách; tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch ấy.

3. Phụ trách công tác kiến thiết cơ bản và thi công xây lắp các nhà máy, hầm mỏ thuộc Bộ quản lý.

4. Đối với các ngành công nghiệp địa phương thuộc về công nghiệp nặng (cơ khí, khai khoáng,

hóa chất, luyện kim v.v...), Bộ Công nghiệp nặng có nhiệm vụ hướng dẫn về kỹ thuật, đào tạo và cung cấp cán bộ, hướng dẫn làm kế hoạch, giúp đỡ kinh nghiệm quản lý, nhằm góp phần xây dựng và phát triển công nghiệp địa phương.

5. Tham gia ý kiến với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trong việc xây dựng và phân bổ kế hoạch sản xuất một số mặt hàng chủ yếu thuộc ngành cơ khí chế tạo cho các Bộ, các ngành và các địa phương; hướng dẫn các nhà máy cơ khí của các Bộ, các ngành, các địa phương về kỹ thuật sản xuất các mặt hàng đó.

6. Tổ chức việc nghiên cứu khoa học, kỹ thuật trong ngành công nghiệp nặng.

7. Căn cứ vào kế hoạch Nhà nước, ký kết với các cơ quan hữu quan các hợp đồng kinh tế về xây lắp, về cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, máy móc, dụng cụ, v.v... bảo đảm thi hành đúng các hợp đồng kinh tế đã ký kết.

8. Thi hành các hiệp định mà nước ta đã ký kết với nước ngoài về công nghiệp nặng. Trong phạm vi ủy quyền của Chính phủ, ký kết các hiệp định về hợp tác khoa học, kỹ thuật với các cơ quan công nghiệp nặng nước ngoài.

9. Quản lý tổ chức, cán bộ, biên chế, lao động tiền lương, tài sản, tài vụ, vật tư trong ngành theo chế độ chung của Nhà nước.

10. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công nhân kỹ thuật, nghiệp vụ cho ngành công nghiệp nặng.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và trước Quốc hội lãnh đạo toàn bộ công tác của Bộ như điều 2 đã quy định. Các Thứ trưởng Bộ Công nghiệp nặng giúp Bộ trưởng trong việc lãnh đạo chung và có thể được Bộ trưởng ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Bộ.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, trên cơ sở và để thi hành pháp luật, và các nghị định, nghị quyết, quyết định, thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng ra những thông tư, quyết định và kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thi hành những thông tư, quyết định ấy; đề nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ những thông tư, quyết định có liên quan đến công tác của Bộ Công nghiệp nặng mà xét thấy không thích đáng của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ hay của Ủy ban hành chính địa phương.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Bộ Công nghiệp nặng gồm có:

- Văn phòng.
- Vụ Kế hoạch.
- Vụ Tài vụ.
- Vụ Tổ chức giáo dục.
- Vụ Lao động Tiền lương.
- Vụ Kỹ thuật.
- Ban Thanh tra.
- Ban Giám sát kỹ thuật an toàn.
- Tổng cục cơ khí.
- Cục Khai khoáng, Hóa chất, Luyện kim

- Cục Vật tư.
- Cục Kiến thiết cơ bản.
- Cục Xây lắp.
- Viện Thiết kế.
- Viện Hóa học công nghiệp.
- Và các đơn vị sự nghiệp, xí nghiệp do Bộ quản lý.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ, Cục, Viện, Ban và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, Vụ, Cục, Viện, Ban và các đơn vị sự nghiệp, xí nghiệp thuộc Bộ quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Bộ Công nghiệp nặng do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 2 tháng 11 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 197-CP ngày 7-11-1961 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14 tháng 7 năm 1960,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Bộ Tài chính là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm quản lý toàn bộ công tác tài chính Nhà nước theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch thu, chi, giám đốc tài chính Nhà nước, tăng cường quản lý kinh tế tài chính Nhà nước, xây dựng cơ sở tài chính Nhà nước vững chắc, nhằm thỏa mãn yêu cầu phát triển kinh tế và văn hóa xã hội chủ nghĩa. Bộ Tài chính còn có trách nhiệm giúp đỡ các hợp tác xã trong việc quản lý tài vụ và kế toán.

Điều 2. — Bộ Tài chính có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách, chế độ, thể lệ tài chính; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ, thể lệ ấy; tham gia ý kiến với Hội đồng Chính phủ trong việc xét và thông qua các chính sách, chế độ, thể lệ có liên quan đến tài chính do các Bộ, các ngành, các Ủy ban hành chính địa phương đề nghị.

2. Lập dự án ngân sách hàng năm của Nhà nước và trình Hội đồng Chính phủ xét duyệt.

3. Hướng dẫn các Bộ, các ngành, các địa phương chấp hành ngân sách Nhà nước; tổ chức và chỉ đạo công tác thu thuế, thu các khoản tiền mà các đơn vị xí nghiệp, sự nghiệp và các tổ chức khác phải nộp cho Nhà nước; căn cứ vào khả năng của ngân sách Nhà nước và yêu cầu thăng bằng thu, chi, phân phối nhiệm vụ thu và hạn mức chi hàng quý, hàng tháng cho các Bộ, các ngành, các địa phương.

4. Ban hành các chế độ kế toán áp dụng chung cho các Bộ, các ngành, và các địa phương; duyệt các chế độ kế toán do các Bộ, các ngành, các địa phương xây dựng đề áp dụng riêng cho từng Bộ, từng ngành hay từng địa phương.

5. Thông qua công tác quản lý thu, chi tài chính, giám đốc hoạt động kinh tế của các xí nghiệp quốc doanh và đơn vị sự nghiệp, giúp đỡ các xí nghiệp quốc doanh và đơn vị sự nghiệp cải tiến quản lý kinh doanh, thúc đẩy việc thực hiện chế độ hạch toán kinh tế và việc hoàn thành các kế hoạch sản xuất tài vụ, giá thành, các nhiệm vụ khấu hao, nộp lãi, nộp thuế do Nhà nước quy định; quản lý và giám đốc việc sử dụng vốn, kinh phí của các cơ quan, xí nghiệp và tổ chức khác của Nhà nước.

6. Kiểm tra các Bộ, các ngành, các địa phương trong việc chấp hành ngân sách và các chính sách chế độ tài chính; hướng dẫn và giúp đỡ các Bộ, các ngành, các địa phương trong việc kiểm tra tài chính trong Bộ, trong ngành, trong địa phương.

7. Tổ chức và chỉ đạo công tác cấp phát, cho vay, quản lý, và kết toán vốn kiến thiết cơ bản; giám đốc việc thực hiện các công tác ấy.

8. Phụ trách công tác kế toán ngân sách của Nhà nước.

9. Lập dự án quyết toán Nhà nước hàng năm, bao gồm cả quyết toán của trung ương và quyết toán của địa phương, và trình Hội đồng Chính phủ xét duyệt.

10. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ phê chuẩn kế hoạch thu chi ngoại tệ phí mậu dịch, quản lý kinh phí về công tác đối ngoại; cùng với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tổng hợp và cân đối kế hoạch thu chi ngoại tệ hàng năm của Bộ Ngoại thương và kế hoạch thu, chi ngoại hối của Ngân hàng Nhà nước Việt nam; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, các ngành trong việc chấp hành các kế hoạch thu, chi ngoại tệ; quản lý việc sử dụng ngoại tệ, xây dựng kế hoạch tiền viện trợ và tiền vay và quản lý kế hoạch ấy.

11. Cùng với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế thuộc khu vực hành chính, sự nghiệp; quản lý quỹ lương hành chính, sự nghiệp.

12. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ ban hành chế độ sử dụng, bảo quản tài sản Nhà nước; tổ chức và chỉ đạo công tác thống kê tài sản Nhà nước và theo dõi, kiểm tra việc sử dụng, bảo quản tài sản Nhà nước.